TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày: 27 - 12 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Quang Tuấn;
2. Ông Đinh Văn Tân.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH tham gia phiên toà*:** Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST- HS, ngày 25/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS, ngày 15/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L1; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 13/3/1986, tại xã TV, huyện TT, tỉnh TH.

Nơi cư trú: Thôn ML, xã TV, huyện TT, tỉnh TH.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ.

Con ông: Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1955 và bà: Quách Thị TH - Sinh năm: 1955; Vợ: Trương Thị D - Sinh năm: 1989; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2022 đến ngày 11/9/2022 sau đó áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 61/LC-CSHS ngày 13/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L1: Ông Phạm Thanh T - Trợ giúp viên pháp lý - chi nhánh số 5 - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TH. Có mặt.

** Bị hại:*

Anh Trương Văn H - Sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn ML, xã TV, huyện TT, tỉnh TH.

Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trương Văn T - sinh năm: 1945;

Địa chỉ: thôn ML, xã TV, huyện TT, tỉnh TH.

Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Văn K, sinh năm: 1983;

2. Bà Nguyễn Thị Nh , sinh năm: 1932;

Cùng địa chỉ: thôn ML, xã TV, huyện TT, tỉnh TH.

3. Anh Trương Thanh TU, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Thôn TC, xã TR, huyện TT, tỉnh TH.

Các người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/9/2022, Nguyễn Văn L1 (sinh năm 1986, trú tại thôn ML, xã TV, huyện TT) đến nhà ông T2(sinh năm 1945, trú cùng thôn) chơi. L1 ngồi uống nước ở bàn uống nước nhà ông TN cùng anh Trương Văn HM (sinh năm 1976), anh Bùi Văn KM (sinh năm 1983, cùng trú tại thôn ML, xã TV) và anh Trương Thanh TU (sinh năm 1977 trú tại thôn TC, xã TR) được một lúc thì có Trương Hồng SN (sinh năm 1994, trú tại thôn ML, xã TV) đi bộ đến. L1 thấy SN ngênh ngang nên nói bằng tiếng Mường nội dung đuổi SN cút đi. Sau đó SN và L1 lời qua tiếng lại dẫn tới xô sát, SN và L1 kẹp cổ nhau kéo nhau ra ngoài bãi đất trước cửa gian bán bình nhà ông TN giằng co thì được mọi người can ngăn, L1 được mọi người kéo ra. L1 đã nhặt một viên gạch màu đỏ ở rìa đường cầm trên tay lao về phía SN, định đập viên gạch về phía SN nhưng được anh HM và mọi người can ngăn. SN dùng tay trái kẹp cổ L1, tay phải đấm vào vùng mặt của L1 2 đến 3 cái, sau đó mọi người can ngăn nên SN bỏ về nhà. L1 ném viên gạch đang cầm trên tay xuống khu vực nền quán nhà ông TN gây bẩn nền gạch. Do có mối quan hệ anh em họ hàng nên anh HM lên tiếng bảo L1 bốc gạch bẩn đi và xin lỗi ông

TN, nhưng L1 cãi lại, L1 và HM lời qua tiếng lại, sau đó HM tát L1 một cái vào vùng mặt, mọi người có mặt ở quán nhà ông TN kéo HM ra ngoài. L1 chạy vào khu vực bếp nấu nhà ông TN, cách khu vực xô sát với HM khoảng 1- 2 mét lấy 01 con dao (thường gọi là dao dựa), có cán tre màu vàng nâu dài 13 cm, bọc kim loại ở hai đầu, nối với phần lưỡi kim loại, màu đen dài 32,5 cm, bản dao rộng nhất 4,5 cm, một cạnh sắc. Ông TN thấy L1 cầm dao nguy hiểm, nên chạy lại túm tay, giằng dao của L1. Anh HM thấy ông TN giằng dao, sợ nguy hiểm cho ông TN nên chạy vào kéo ông TN ra. Đúng lúc đó, L1 vung dao chém hướng ngang một nhát, lưỡi dao trúng vào vùng đùi phía trên gối phải của anh HM. Hậu quả anh HM bị thương, phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh TH.

* Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 02/9/2022 đối với Trương Văn HM có các vết thương:

- Một vết thương rách da mặt trước gối phải dài 10cm, bờ mép sắc gọn, vết thương rách gân, lộ xương.

* Theo bệnh án khoa ngoại Bệnh viện đa khoa tỉnh TH ngày 02/9/2022 ra viên ngày 09/9/2022.

- Chuẩn đoán lúc ra viện:

+ Bệnh chính (Tổn thương): tổn thương cơ chế khác và gân tại tầm cẳng chân.

+ Bệnh chính (Mô tả chi tiết): Vết thương thấu gối phải, đứt gân bánh chè phải.

- Tóm tắt kết quả xét nghiệm cận L1 sàng có giá trị chẩn đoán:

+ X quang: Mẻ xương lồi cầu ngoài xương đùi phải.

- Phương pháp điều trị:

+ Phẩu thuật nối gân bánh chè đùi phải.

+ Kháng Sinh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 962/2022/TTPY và Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ thế hình thành thương tích số 976/2022/TTPY ngày 10/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh TH xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trương Văn HM là 19%; thương tích của Trương Văn HM do tác động bởi ngoại lực, tạo nên bởi vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

Vào 16 giờ 20 cùng ngày Nguyễn Văn L1 do nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh nên L1 đã đến Công an huyện TT đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, L1 đã thành khẩn khai nhận hành vi dùng dao dạng dao dựa bằng kim loại gây thương tích cho Trương Văn HM như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với khai của những người

làm chứng, phù hợp với vị trí, đặc điểm thương tích trên thân thể người bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với Trương Văn HM và Trương Hồng SN, quá trình điều tra xác định HM và SN cũng đã có hành vi dùng tay đánh vào vùng mặt của L1 nhưng L1 không yêu cầu khởi tố vụ án, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính đối với HM và SN theo quy định.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 con dao (thường gọi là dao dựa) phần cán bằng tre màu vàng nâu dài 13 cm, hai đầu mút cán gỗ bọc kim loại được nối với phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 32.5 cm, bản rộng nhất 4,5cm.

Hiện vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án huyện TT, chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường. Anh Trương Văn HM đã nhận số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và không yêu cầu gì khác, đồng thời còn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 02/CTr-VKSTT, ngày 23/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện TT, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn L1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (thường gọi là dao dựa) phần cán bằng tre màu vàng nâu dài 13 cm, hai đầu mút cán gỗ bọc kim loại được nối với phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 32,5 cm, bản rộng nhất 4,5cm.

Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo (Hộ nghèo).

Phần tranh tụng tại phiên tòa:

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Người bào chữa đề nghị: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bố bị cáo là người tham gia kháng chiến; bị cáo có con bị bệnh tật từ nhỏ, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn. Đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về án phí: Bị cáo là thành viên hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn L1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân mô tả và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn L1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung: HĐXX xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, với thương tích trên cơ thể người bị hại, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 02/9/2022, tại nhà ông T2(thôn ML, xã TV, huyện TT), Nguyễn Văn L1 đã dùng dao (là loại hung khí nguy hiểm) chém gây thương tích cho anh Trương Văn HM, làm anh HM bị tổn thương cơ thể 19%. Hành vi của Nguyễn Văn L1 đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Đây là vụ án cố ý gây thương tích có tính chất ngHM trọng do Nguyễn Văn L1 thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần lên cho bị cáo một mức án ngHM khắc đủ sức răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả"; sau khi phạm tội đã "Đầu thú"; "Người bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo". Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo đã dùng dao gây nên thương tích cho anh Trương Văn HM tổn hại 19% cơ thể là hết sức nguy hiểm vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận về mức bồi thường, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với Trương Văn HM và Trương Hồng SN, quá trình điều tra xác định HM và SN cũng đã có hành vi dùng tay đánh vào vùng mặt của L1 nhưng L1 không yêu cầu khởi tố vụ án, cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính đối với HM và SN là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 con dao (thường gọi là dao dựa) phần cán bằng tre màu vàng nâu dài 13 cm, hai đầu mút cán gỗ bọc kim loại được nối với phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 32.5 cm, bản rộng nhất 4,5cm, là tài sản hợp pháp của ông Trương Văn TN, ông TN không yêu cầu trả lại vì dao không còn giá trị, ông TN đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Do con dao là công cụ mà Nguyễn Văn L1 dùng làm phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là thành viên hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Văn L1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 02/9/2022 đến ngày 11/9/2022).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (thường gọi là dao dựa) phần cán bằng tre màu vàng nâu dài 13 cm, hai đầu mút cán gỗ bọc kim loại được nối với phần lưỡi dao

bằng kim loại màu đen, dài 32,5 cm, bản rộng nhất 4,5cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại cơ quan cảnh sát điều tra Công án huyện Thạch Thành, và chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành ngày 01/12/2022)

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm đ Điều 12, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn L1 (Bị cáo là thành viên hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn).

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Văn L1, bị hại Trương Văn HM, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Văn TN. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh TH;
- Công an huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Văn Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tân **Đào Quang Tuấn** **Bùi Văn Tuấn**